TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 23-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thạo

Ông Huỳnh Minh Rảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công Khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoàng T sinh năm 1983 tại tỉnh TV; nơi cư trú khóm 3, thị trấn LT, huyện D, tỉnh TV; nghề nghiệp mua bán; trình độ học vấn 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo công giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn Ch và bà Ngô Thị Tr1; có vợ là Nguyễn Thị Diễm M và 01 người con sinh năm 2003; tiền án không; tiền sự không; nhân thân tốt; bị bắt tạm giam ngày 01-4-2019 đến ngày 21-5-2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc T2 sinh năm 1985 tại tỉnh QN; nơi cư trú khóm 4, thị trấn LT, huyện D, tỉnh TV; nghề nghiệp nuôi trồng thủy sản; trình độ học vấn 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo công giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Ái N và 02 người con, lớn nhất 2014, nhỏ nhất 2017; tiền án không; tiền sự không; nhân thân tốt; bị bắt tạm giam ngày 01-4-2019 đến ngày 22-5-2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Lê K sinh năm 1988 tại tỉnh TV; nơi cư trú khóm 4, thị trấn LT, huyện D, tỉnh TV; nghề nghiệp mua bán; trình độ học vấn 12/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo công giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị N; tiền án 01 lần, ngày 10-11-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt số tiền 7.000.000 đồng về tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ

quan tổ chức, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự 01 lần, ngày 27-02-2018 bị Công an huyện Duyên Hải xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; nhân thân không tốt; bị bắt tạm giam ngày 01-4-2019 đến ngày 21-5-2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn V sinh năm 1977 tại tỉnh TV; nơi cư trú khóm 5, thị trấn LT, huyện D, tỉnh TV; nghề nghiệp mua bán; trình độ học vấn 08/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo công giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R (Đã chết) và bà Võ Thị V; có vợ là Lê Thị P và 02 người con, lớn nhất 2000, nhỏ nhất 2003; tiền án không; tiền sự không; nhân thân tốt; ngày 01-4-2019 bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Trường V1 sinh năm 1990 tại tỉnh TV; nơi cư trú khóm 3, thị trấn LT, huyện D, tỉnh TV; nghề nghiệp không; trình độ học vấn 08/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo công giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Dương Thị H; tiền án không; tiền sự 01 lần, ngày 16-11-2018 bị Công an huyện Duyên Hải xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; nhân thân không tốt; bị bắt tạm giam ngày 01-4-2019 đến ngày 19-4-2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03-02-2019 Công an huyện Duyên Hải tiến hành kiểm tra tại ấp L, xã LK, huyện D, tỉnh TV, phát hiện có rất nhiều người đang tụ tập đá gà ăn thua bằng tiền, nên lập biên bản tạm giữ 02 con gà trống đá, 04 cây cựa gà bằng kim loại được tròng vào chân gà và mời các đối tượng Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T2 và Lê Quang T3 về trụ sở Công an làm việc P Khai nhận dùng 200.000 đồng, T2 và T3 mỗi người dùng 100.000 đồng để đá gà ăn thua bằng tiền với nhiều người khác không rõ họ tên nhưng chưa ăn thua thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra chứng minh được các đối tượng Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T2 và Lê Quang T3 thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Trước thời điểm các đối tượng trên đá gà đã chứng minh được vào ngày 03-02-2019 Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Lê Chí L, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 cùng nhau thực hiện 02 lần đánh bạc ăn tiền với các đối tượng khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Do biết được Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 là người đứng ra tổ chức chuẩn bị công cụ và hẹn gà đồng ký để đánh bạc (đá gà) ăn thua bằng tiền và quy định lấy tiền xâu đá trong sổ là 100.000 đồng/1.000.000 đồng/một trận gà đá, đá ngoài sổ 20.000 đồng/1.000.000 đồng/một trận gà đá, để T1 và T chia nhau tiêu xài cá nhân. Khoảng 10 giờ, ngày 03-02-2019 Nguyễn Văn V kêu Nguyễn Lê K điện thoại cho Lê Hoàng T hẹn đá gà 2,6kg, đá sổ 3.000.000 đồng thì T đồng ý và điện thoại cho Nguyễn Ngọc T1 kêu T1 hẹn gà đồng ký để đá với gà của K và V. Khoảng 30 phút sau Lê Chí L điện thoại cho Nguyễn Ngọc T1 hẹn đá gà 2,6kg đá sổ 2.000.000 đồng. Lúc này T1 điện thoại lại cho T và hẹn cùng

nhau đem gà đến khu đất trống thuộc ấp L, xã LK, đá gà ăn thua bằng tiền. T1 kêu Nguyễn Trường V1 lấy một cân đồng hồ loại 05kg nhãn hiệu Nhơn Hòa, 64 cuồn băng keo của T1 và T cùng nhau hùn tiền mua trước gửi tại nhà V đem đến sân đá gà để phục vụ cho việc đánh bạc.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, K đem một con gà trống màu lông xanh, vàng (gà chuối) nặng 2,6kg của V, Lê Chí L (Riêng mập) đem một con gà trống màu lông vàng (gà khét) cân nặng 2,6kg đến nơi hẹn. Tại đây K thỏa thuận với T và T1 đứng ra đá gà đồng ký thay cho V với số tiền 3.000.000 đồng thì T1 và T đồng ý đá với số tiền 3.000.000 đồng. Phía bên gà L chỉ đá thông qua T1 và T trong sổ số tiền 2.000.000 đồng, số tiền 1.000.000 đồng còn lại T và T1 nhận ngoài sổ rồi chia lại cho một người không biết rõ họ tên địa chỉ để đủ số tiền 3.000.000 đồng đá sổ với bên gà của V. Phía bên gà của V, K tiếp tục đá ngoài sổ riêng của K ăn thua với V1 số tiền 500.000 đồng. Sau khi đã thống nhất thì K và L lấy cựa gà đem theo sẵn trong người ra trực tiếp tròng cựa vào chân gà và thả gà để đá ăn thua, còn T1 làm trọng tài. Kết quả phía bên gà của K và V thắng nên T1 thu đủ số tiền của người theo gà L thua, đưa lại cho T 3.000.000 đồng và T lấy tiền xâu là 220.000 đồng, còn lại 2.780.000 đồng chung cho K, sau đó K trực tiếp lấy tiền thắng của V1 là 500.000 đồng. Riêng số tiền 2.780.000 đồng K đánh bạc thay cho V thắng được, K lấy ra 80.000 đồng để tiêu xài cá nhân và nói cho V biết là thắng được 2.700.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03-02-2019 Nguyễn Văn V đến điểm đá gà và thỏa thuận đá gà đồng ký 2,6kg với số tiền 3.000.000 đồng với gà của Lê Chí L nhưng do bên gà của L chỉ đá sổ thông qua T1 với số tiền 2.000.000 đồng, số tiền còn lại 1.000.000 đồng T1 nhận rồi chia lại cho Nguyễn Phú L1 500.000 đồng, Trần Văn Th 500.000 đồng và Th chia lại cho Phạm Kỳ X 200.000 đồng. Riêng K lấy tiền ăn và tiền phục vụ đánh bạc của trận thứ nhất theo bên gà của V đá tiếp ngoài sổ 1.000.000 đồng với V1, sau khi đã thống nhất thì T và T1 cho hai bên tròng cựa vào chân gà đá ăn thua bằng tiền. Con gà trống màu lông xanh của V, do K tròng cựa thả gà, con gà trống màu lông trắng (gà bướm) của L tự tròng cựa và giao T1 thả gà, còn T thì làm trọng tài. Trận gà này phía bên gà L thắng, V lấy ra 300.000 đồng bù vào số tiền thắng cược lần thứ nhất là 2.700.000 đồng K đang cất giữ đưa cho T 3.000.000 đồng giao lại cho T1 chung cho L 1.800.000 đồng, T1 lấy tiền xâu của L 200.000 đồng, K trực tiếp chung cho V1 số tiền 1.000.000 đồng đá ngoài sổ. Riêng số tiền 1.000.000 đồng T1 đang cất giữ để chung cho Th và L1 thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra nên T1 cầm tiền tẩu thoát.

Ngoài ra trong lần đánh bạc thứ hai còn chứng minh được các đối tượng đá gà ngoài sổ không thông qua T và T1 gồm có:

Theo bên gà của V: Nguyễn Văn Q tham gia số tiền 400.000 đồng, Nguyễn Phú L tham gia số tiền 300.000 đồng đánh bạc với những người không rõ họ tên địa chỉ, thua hết; Lâm Trọng H tham gia số tiền 100.000 đồng với Phạm Minh H1 thua hết 100.000 đồng.

Theo bên gà của L: Phạm Minh H1 tham gia số tiền 100.000 đồng với Lâm Trọng H thắng được 100.000 đồng.

Qua điều tra Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 thừa nhận đứng ra chuẩn bị công cụ là cân, băng keo, hẹn gà làm trọng tài đá gà ăn thua bằng tiền liên tiếp 02 lần để lấy tiền xâu 100.000 đồng/1.000.000 đồng/một trận đá trong sổ, 20.000 đồng/1.000.000 đồng/một trận đá ngoài sổ để cùng nhau chia ra tiêu sài, giữa bên gà của Lê Chí L và bên gà của Nguyễn Văn V. Kết quả chứng minh được Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 tham gia lần thứ nhất số tiền 6.220.000 đồng, lần 2 số tiền 6.200.000 đồng, Nguyễn Lê K lần thứ nhất 7.080.000 đồng, lần 2 số tiền 4.000.000 đồng, Nguyễn Văn V lần thứ nhất 6.000.000 đồng, lần 2 số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Trường V1 lần thư nhất 500.000 đồng, lần 2 số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 03-02-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu: 64 cuồn băng keo màu trắng; 01 cái cân đồng hồ lò xo loại cân 5kg, số cân 955700 sản xuất vào tháng 11 năm 2017, cân hiệu Nhơn Hòa không có giá cân rời, cái cân đã qua sử dụng; 01 cặp cựa gà bằng kim loại, chiều dài 06cm có cạnh nhọn (Một đầu nhọn) đã qua sử dụng, 01 bao bằng da dùng để đựng cựa gà trên bề mặt bao da có ghi số 66, bao da đã qua sử dụng. 02 cây cựa gà đá bằng kim loại, chiều dài 06cm mỗi cây có một đầu nhọn và 01 bao nhựa đựng cựa gà bằng da màu đỏ, trên bao có số 60 và một nút bóp bằng kim loại; 01 (một) con gà trống đá màu lông trắng của anh Lê Chí L sử dụng để đá trong trận gà thứ hai do L giao nộp, đến ngày 11-02-2019 lập biên bản tiêu hủy do con gà đã bị chết; đối với 03 con gà trống đá trong đó của Nguyễn Văn V 02 con màu lông xanh và Lê Chí L 01 con màu lông vàng, sử dụng vào việc đánh bạc đã chết cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được; riêng 02 con gà và 04 cây cựa gà tạm giữ lần bắt quả tang, đã bị chết Công an huyện Duyên Hải đã lập biên bản tiêu hủy.

Từ ngày 02 đến ngày 15-5-2019 các bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 6.200.000 đồng, trong đó Nguyễn Văn V nộp 2.700.000 đồng, Nguyễn Trường V1 nộp 2.000.000 đồng, Nguyễn Ngọc T1 nộp 1.200.000 đồng, Lê Hoàng T nộp 220.000 đồng, Nguyễn Lê K nộp 80.000 đồng.

Đối với Lê Chí L, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Phú L, Phạm Minh H1, Trần Văn Th, Phạm Kỳ X, Lâm Trọng H, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn T4 và Lê Quang T3 có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng không thông qua T và T1, số tiền đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính, đối với Lê Chí L 5.800.000 đồng, Nguyễn Văn Q 1.500.000 đồng, Nguyễn Phú L1 2.000.000 đồng, Phạm Minh H1 1.700.000 đồng, Trần Văn Th 1.800.000 đồng, Phạm Kỳ X 1.700.000 đồng, Lâm Trọng H 1.500.000 đồng, Nguyễn Thanh P 1.700.000 đồng, Nguyễn Văn T4 1.600.000 đồng, Lê Quang T3 1.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-DH ngày 07-6-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà V1 đã truy tố các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 Khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như

nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 mỗi bị cáo từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Lê K. Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê K từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Trường V1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 64 cuồn bằng keo màu trắng; 01 cái cân đồng hồ lò xo loại cân 5kg, số cân 955700 sản xuất vào tháng 11 năm 2017, cân hiệu Nhơn Hòa không có giá cân rời, cái cân đã qua sử dụng; 01 cặp cựa gà bằng kim loại, chiều dài 06cm có cạnh nhọn (một đầu nhọn) đã qua sử dụng, 01 bao băng da dùng để đựng cựa gà trên bề mặt bao da có ghi số 66, bao da đã qua sử dụng; 02 cây cựa gà đá bằng kim loại, chiều dài 06cm mỗi cây có một đầu nhọn và 01 bao nhựa đựng cựa gà bằng da màu đỏ, trên bao có số 60 và một nút bóp bằng kim loại. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 6.200.000 đồng, tiền Việt Nam đồng. Ngoài ra còn đề nghị buộc các bị cáo T, T1, K, V, V1 mỗi người phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Hoàng T nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo biết được hành vi của mình vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T1 nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm mức đến thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Lê K không nói lời sau cùng.

Bị cáo Nguyễn Văn V nói lời sau cùng: Thời gian qua bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái và biết ăn năn hối cải không dám tái phạm, việc làm ăn không thuận lợi nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất.

Bị cáo Nguyễn Trường V1 nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Kết quả thẩm vấn, tranh luận công Ki tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 12 giờ đến 12 giờ 30 phút ngày 03 tháng 02 năm 2019, tại ấp L, xã LK, huyện D, các bị cáo Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 đã hai lần tổ chức đánh bạc cho các bị cáo Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và các đối tượng khác tham gia đánh bạc để thu lợi bất chính, tiền xâu đá trong sổ là 100.000 đồng/1.000.000 đồng/một trận gà đá, đá ngoài sổ 20.000 đồng/1.000.000 đồng/một trận gà đá, tổng số tiền đá gà thắng thua lần thứ nhất 6.220.000 đồng, lần thứ hai 6.200.000 đồng; Nguyễn Lê K hai lần tham gia đánh bạc, tổng số tiền đá gà thắng thua lần thứ nhất 7.080.000 đồng, lần thứ hai 4.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn V hai lần tham gia đánh bạc, tổng số tiền đá gà thắng thua lần thứ nhất 6.000.000 đồng, lần thứ hai 3.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Trường V1 hai lần đánh bạc, tổng số tiền đá gà thắng thua lần thứ nhất 500.000 đồng, lần thứ hai 2.000.000 đồng và có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa chấp hành xong. Hành vi các bị cáo Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 là tổ chức đánh bạc cho các đối tượng khác tham gia đá gà thắng thua bằng tiền, nhằm mục đích thu lợi bất chính, tuy nhiên cùng một lúc tổ chức cho dưới 10 người đánh bạc và không thuộc các T1 hợp khác được pháp luật quy định của tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm của tội đánh bạc. Như vậy hành vi của các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất vụ án: Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng hành vi các bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự ở địa phương. Trong vụ án này có nhiều bị cáo và nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc, vai trò tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo khác nhau nên cần phân tích hành vi của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Các bị cáo Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 với mục đích thu lợi bất chính thông qua từ việc đá gà ăn thua bằng tiền, đã chuẩn bị công cụ như cân, băng keo, hẹn gà làm trọng tài, thỏa thuận nhận tiền đá gà của bên thua giao cho bên thắng để lấy tiền xâu nhằm thu lợi bất chính từ số tiền này nên có vai trò tích cực nhất trong vụ án; các bị cáo Nguyễn Lê K và Nguyễn Văn V hai lần tham gia đá gà ăn thua bằng tiền trong đó có 01 lần đủ định lượng, ngoài ra bị cáo K còn có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã bị xử phạt hành chính chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính; bị cáo Nguyễn Trường V1 hai lần tham gia đá gà ăn thua bằng tiền đều không đủ định lượng về tội đánh bạc tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã bị xử phạt vi phạt hành chính chưa chấp hành xong. Các bị cáo vì muốn thu lợi bất chính không qua lao động hợp pháp các bị cáo đã tổ chức và tham gia đá gà ăn thua bằng tiền, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an ở địa phương thể

hiện ý thức xem thường pháp luật, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ, vai trò của từng người mới có tính giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Hoàng T và Nguyễn Ngọc T1 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc, mỗi lần đều trên 5.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Lê K có 01 tiền án về tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, T1, K, V và V1 thành khẩn Khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo V và V1 phạm tội lần đầu và thuộc T1 hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo T, T1, K là lao động chính trong gia đình do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T, T1, K; áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo V và V1 giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy 64 cuồn bằng keo màu trắng; 01 cái cân đồng hồ lò xo loại cân 5kg, hiệu Nhơn Hòa không có giá cân rời, cái cân đã qua sử dụng; 01 cặp cựa gà bằng kim loại, chiều dài 06cm có cạnh nhọn (một đầu nhọn) đã qua sử dụng, 01 bao bằng da dùng để đựng cựa gà trên bề mặt bao da có ghi số 66, bao da đã qua sử dụng; 02 cây cựa gà đá bằng kim loại, chiều dài 06cm mỗi cây có một đầu nhọn và 01 bao nhựa đựng cựa gà bằng da màu đỏ, trên bao có số 60 và một nút bóp bằng kim loại là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 6.200.000 đồng, tiền Việt Nam đồng, đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với vụ án là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[7]. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T1 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Lê K.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê K 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn T1 V1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V1 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 64 cuồn bằng keo màu trắng; 01 cái cân đồng hồ lò xo loại cân 5kg, số cân 955700 sản xuất vào tháng 11 năm 2017, cân hiệu Nhơn Hòa không có giá cân rời, cái cân đã qua sử dụng; 01 cặp cựa gà bằng kim loại, chiều dài 06cm có cạnh nhọn (một đầu nhọn) đã qua sử dụng, 01 bao bằng da dùng để đựng cựa gà trên bề mặt bao da có ghi số 66, bao da đã qua sử dụng; 02 cây cựa gà đá bằng kim loại, chiều dài 06cm mỗi cây có một đầu nhọn và 01 bao nhựa đựng cựa gà bằng da màu đỏ, trên bao có số 60 và một nút bóp bằng kim loại. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 6.200.000 đồng, tiền Việt Nam đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Hoàng T, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn V và Nguyễn Trường V1 mỗi người phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"T1 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TV;
- STP tỉnh TV;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D;
- CCTHADS huyện D;
- UBND thị trấn LT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Đằng